

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2022/QĐST-VDS

Tam Nông, ngày 19 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp:*** Ông Lê Hùng Cường.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Lê Trần Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên họp:*** Bà Huỳnh Thị Tuyết Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-VDS ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2022/QĐST-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Võ Thị Mỹ D, sinh năm 1987.

***Địa chỉ:*** ấp Phú A, xã Phú T, huyện T, tỉnh V.

***Người đại diện theo ủy quyền:*** Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1990 (Theo giấy ủy quyền ngày 08/4/2022).

***Địa chỉ:*** ấp U, xã H, huyện T, tỉnh V.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Trần Thanh T, sinh năm: 1986.

***Địa chỉ:*** Số 189A, ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đ.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

*Tại đơn yêu cầu ngày 23/02/2022 cũng như tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu chị Võ Thị Thùy D, anh Nguyễn Khắc H trình bày:* Chị D và anh T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đ ngày 09/9/2009. Đến năm 2017 thì giữa chị D và anh T xảy ra mâu thuẫn, chị D đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở Vĩnh Long sinh sống từ năm 2019 đến nay. Anh T đã bỏ địa phương không rõ đi đâu, không rõ tung tích, không liên lạc được, chị D nhiều lần đến gia đình anh T để tìm kiếm nhưng gia đình anh T không còn ai sinh sống ở địa phương. Chị D có làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh T và đã được Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã ra Quyết định số: 12/2021/QĐST-VDS ngày 26/4/2021.

Nay chị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Nông tuyên bố anh T mất

tích để chị D bổ sung hồ sơ ly hôn. Trong thời gian chung sống chị D và anh T không có tài sản chung nên chị D không yêu cầu quản lý tài sản chung.

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông:*

Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ theo trình tự thủ tục quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đối với yêu cầu của chị D yêu cầu tuyên bố anh T mất tích là có căn cứ đúng theo quy định pháp luật nên đề nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu. Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích theo Điều 69 của Bộ luật Dân sự năm 2015 do chị D không yêu cầu nên không đề nghị Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Chị D yêu cầu Tòa án yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T nên xác định yêu cầu về dân sự: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T có nơi cư trú cuối cùng tại số 198A, ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đ nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Theo lời trình bày của chị D trong đơn yêu cầu và lời trình bày của của người đại diện theo ủy quyền của chị D là anh Nguyễn Khắc H tại phiên họp thì chị D và anh T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đ ngày 09/9/2009. Đến năm 2017 thì giữa chị D và anh T xảy ra mâu thuẫn, chị D đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở Vĩnh Long sinh sống từ năm 2019 đến nay. Anh T đã bỏ địa phương không rõ đi đâu, không rõ tung tích, không liên lạc được, chị D có đến gia đình anh T để tìm kiếm nhưng gia đình anh T không còn ai sinh sống ở địa phương. Chị D có làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh T và Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã ra Quyết định số: 12/2021/QĐST-VDS ngày 26/4/2021.

Nay chị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Nông tuyên bố anh T mất tích để chị D bổ sung hồ sơ ly hôn. Trong thời gian chung sống chị D và anh T không có tài sản chung nên chị D không yêu cầu quản lý tài sản chung.

Theo xác nhận của Công an xã P ngày 04/10/2022 xác nhận anh Trần Thanh T đã bỏ địa phương đi từ tháng 7/2019 cho đến nay, không trình báo.

Trong thời gian thụ lý yêu cầu của chị D, Tòa án có ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T và được đăng

trên một trong các báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp, công thông tin điện tử Tòa án, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phát sóng trên đài phát thanh của trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp, trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng anh T vẫn không có mặt. Đồng thời Tòa án cũng đã xác minh những người lân cận đều xác định anh T đã bỏ địa phương đi từ tháng 7/2019 đến nay.

Nhận thấy các tài liệu, chứng cứ trên việc chị D yêu cầu tuyên bố anh T mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định *“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.*

*Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng;...”.*

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì anh T đã biệt tích từ tháng 7/2020 đến nay đã hơn 02 năm nên có căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của chị D theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật Dân sự năm 2015 do chị D không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, 372, khoản 2 Điều 385, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 69 Bộ luật dân sự .

Căn cứ khoản 1, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Võ Thị Mỹ D về việc yêu cầu tuyên bố anh Trần Thanh T mất tích.

Tuyên bố: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1986. Địa chỉ: số 198A, ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đ mất tích.

2. Lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Mỹ D phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), đã nộp xong. Chị Võ Thị Mỹ D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Võ Thị Mỹ D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa

án số: 0003617 ngày 08/4/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 19/10/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- UBND xã Phú Cường;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Hùng Cường**